

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM**

Số: **22** /2017/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Nam, ngày 19 tháng 7 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

Quy định nội dung, mức chi đảm bảo hoạt động cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh

SỞ TƯ PHÁP QUẢNG NAM	
ĐẾN	Số: 2752
	Ngày: 02-08-2017

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM
KHÓA IX, KỶ HỌP THỨ 5**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 19/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 02 năm 2017 của Bộ Tài chính Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính;

Xét Tờ trình số 3491/TTr-UBND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị quy định nội dung, mức chi đảm bảo hoạt động cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; Báo cáo thẩm tra số 40/BC-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2017 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định nội dung, mức chi đảm bảo hoạt động cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, các cơ quan, đơn vị thuộc UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính.

Điều 3. Nội dung chi

Thực hiện theo Điều 3, Thông tư số 19/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 02 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính.

Điều 4. Mức chi

1. Mức chi hỗ trợ cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra, đánh giá các văn bản, tài liệu trong hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến nhiều đối tượng:

a) Đối với hồ sơ thuộc thẩm quyền xử lý của các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh: Tối đa 500.000 đồng/hồ sơ.

b) Đối với hồ sơ thuộc thẩm quyền xử lý của các cơ quan, đơn vị cấp huyện: Tối đa 400.000 đồng/hồ sơ.

c) Đối với hồ sơ thuộc thẩm quyền xử lý của cấp xã: Tối đa 300.000 đồng/hồ sơ.

Chủ tịch UBND tỉnh quy định về thẩm quyền và cách thức xác định các hồ sơ phức tạp trên địa bàn tỉnh.

2. Mức chi các nội dung khác tại Điều 3: Thực hiện theo Điều 4, Thông tư số 19/2017/TT-BTC và các quy định có liên quan do tỉnh ban hành.

Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Nguồn kinh phí thực hiện nhiệm vụ công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính thuộc ngân sách cấp nào do ngân sách cấp đó đảm bảo và bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của cơ quan, đơn vị theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

2. Kinh phí từ nguồn tài trợ của các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước cho các cơ quan, đơn vị để thực hiện việc theo dõi thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính thực hiện đúng theo sự thoả thuận và phù hợp với pháp luật Việt Nam. Trường hợp không có thoả thuận thì thực hiện theo quy định tại Nghị quyết này.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Những nội dung khác liên quan không quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo quy định tại Thông tư số 19/2017/TT-BTC.

4. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 8 năm 2017.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá IX, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 19 tháng 7 năm 2017.

Nơi nhận: *Dg*

- UBND tỉnh;
- VP: QH, CTN, CP;
- Ban CTDB-UBTVQH;
- Bộ Tài chính;
- Cục KT VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban TVTU, TT HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- TTXVN tại Quảng Nam;
- Báo Quảng Nam, Đài PT-TH tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- VP HĐND tỉnh: CPVP, các phòng;
- Lưu: VT, TH (Châu).

CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Quang

Nguyễn Ngọc Quang